

Bản án số: 113/2020/HSST
Ngày 25 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Thiệp.
2. Ông Lường Văn Duôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:
Ông Lò Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2020/TLST-HS ngày 09/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2020/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

Lường Văn L, tên gọi khác: Không; sinh năm 1993 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn B (đã chết) và bà Lường Thị Q, sinh năm 1975; có vợ là Cà Thị L, sinh năm: 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; không tiền án, có 01 tiền sự: Ngày 10/6/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/6/2020, Tổ công tác Công an xã B, huyện T, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã B, huyện T, phát hiện Lường Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo L khai là Heroine), 01 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (theo L khai là ma túy tổng hợp), 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu sơn đen xanh, BKS: 26B2.460.42.

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 16/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số bột cục màu trắng trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,15 gam; trích toàn bộ 0,15 gam bột cục màu trắng ký hiệu L1 gửi giám định. Một viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,10 gam; trích toàn bộ 0,10 gam viên nén màu hồng ký hiệu L2 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1030/KLMT ngày 19/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu L2 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15 gam, loại Heroine và 0,10 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/6/2020, Lương Văn L đi xe máy từ nhà ở bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La đi đến bản N, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La chơi. Tại đây, L gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (không biết họ tên, địa chỉ) một gói nilon màu xanh bên trong có chứa một ít Heroine và một viên hồng phiến với giá 130.000đ (một trăm ba mươi nghìn đồng). L cầm gói ma túy bên tay phải rồi điều khiển xe đi về. Đi được khoảng 50m thì bị tổ công tác Công an xã B, huyện T phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 112/CT - VKS ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lương Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 16 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,08 gam Heroine, 0,05 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở.

Miễn án phí cho bị cáo Lương Văn L.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn L thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 16/6/2020 bị cáo Lương Văn L đã có hành vi cất giữ trái phép 0,15 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,10 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại bản N, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La. Tổng khối lượng chất ma túy bị cáo Lương Văn L bị thu giữ là 0,25 gam.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 16/6/2020 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 1030/KLMT ngày 19/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về

chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 10/6/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lương Văn L khai mua của người đàn ông dân tộc Thái tại khu vực bản N, xã B, huyện T vào ngày 16/6/2020. Quá trình điều tra xác định L không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho L, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,08 gam Heroine, 0,05 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu sơn đen xanh, BKS: 26B2.460.42 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho mẹ đẻ bị cáo là bà Lương Thị Q theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lường Văn L 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/6/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn L - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 16/6/2020, gồm có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; một phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng vụ Lường Văn L - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/6/2020 gồm có: 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở; chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L2 không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng L1= 0,08 gam, L2 = 0,05 gam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lường Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hà

